

Đề thi học kì 1 lớp 7 môn Địa lý 2021 - Đề số 1

Phần trắc nghiệm

Câu 1. Gia tăng dân số tự nhiên phụ thuộc vào:

- A. Sự tương quan giữa số trẻ sinh ra và số người chết đi trong một năm.
- B. Sự tương quan giữa số trẻ sinh ra và số người từ nơi khác đến trong một năm.
- C. Sự tương quan giữa số trẻ sinh ra và số người chuyển đi trong một năm.
- D. Sự tương quan giữa số người chuyển đi và số người từ nơi khác đến trong một năm.

Câu 2. Các siêu đô thị tăng nhanh nhất ở nhóm:

- A. các nước phát triển.
- B. các nước kém phát triển.
- C. các nước đang phát triển.
- D. các nước xuất khẩu dầu mỏ.

Câu 3. Gió Tín phong là gió thổi thường xuyên ở:

- A. đới nóng
- B. đới cận nhiệt
- C. đới ôn hòa
- D. đới lạnh

Câu 4. Nguyên nhân khí hậu miền Bắc nước ta có một mùa đông lạnh là do:

- A. nước ta nằm ở vĩ độ cao trong đới khí hậu ôn hòa.
- B. chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc có tính chất lạnh, khô.
- C. do ảnh hưởng của dòng biển lạnh và dòng biển nóng.
- D. địa hình núi cao nên khí hậu có sự phân hóa theo đai cao.

Câu 5. Vấn đề cần quan tâm hàng đầu về tài nguyên nước ở đới nóng hiện nay là:

- A. xâm nhập mặn.
- B. sự cố tràn dầu trên biển.
- C. thiếu nước sản xuất.
- D. thiếu nước sạch.

Câu 6. Tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội là hình thức di dân:

- A. di dân tự do.
- B. di dân phong trào.
- C. di dân có kế hoạch.
- D. di dân tránh thiên tai.

Câu 7. Các nước đới ôn hòa nhập khẩu nguyên liệu, nhiên liệu trong sản xuất công nghiệp ở:

- A. nguồn nguyên, nhiên liệu có sẵn.
- B. nhập khẩu từ các nước đới nóng.
- C. nhập khẩu từ các nước đới lạnh.
- D. xâm chiếm từ các nước thuộc địa.

Câu 8. Đặc trưng về hình thái bên ngoài của các đô thị ở đới ôn hòa là:

- A. nhà ống, nhà cao tầng nằm san sát nhau.
- B. những ngôi nhà mái ngói, phân bố thưa thớt.
- C. những tòa nhà chọc trời, hệ thống đường sá hiện đại.
- D. những tòa lâu đài, nhà thờ với kiến trúc cổ xưa.

Câu 9. Sản xuất nông nghiệp diễn ra trong các ốc đảo là hoạt động sản xuất ở môi trường:

- A. hoang mạc

- B. nhiệt đới
- C. cận nhiệt đới
- D. đới ôn hòa

Câu 10. Các nguồn tài nguyên ở đới lạnh:

- A. Hải sản, thú có lông quý, khoáng sản.
- B. Hải sản, các loài bò sát, côn trùng.
- C. Thú có lông quý, các loài thủy sản.
- D. Băng tuyết, các loài chim, thủy sản.

Phần tự luận

Câu 1 (3 điểm). Trình bày đặc điểm nổi bật của khí hậu nhiệt đới gió mùa?

Câu 2 (2 điểm). Đô thị hóa tự phát ở đới nóng đã có những tác động tiêu cực nào tới môi trường và đời sống người dân?

Đáp án đề thi Địa lý học kì 1 lớp 7 năm 2021 (Đề số 1)

Phần trắc nghiệm

- 1-A 2-C 3-A 4-B 5-D
6-C 7-B 8-C 9-B 10-A

Phần tự luận

Câu 1.

- Nhiệt độ, lượng mưa thay đổi theo mùa:

+ Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C, nhưng thay đổi theo mùa: Một mùa có nhiệt độ cao (trên 29°C vào cuối mùa) và một mùa có nhiệt độ thấp hơn

+ Lượng mưa trung bình năm trên 1.000mm, nhưng thay đổi theo mùa: Một mùa mưa nhiều, chiếm 70 - 95% lượng mưa cả năm và một mùa mưa ít

- Thời tiết diễn biến thất thường: Mùa mưa có năm đến sớm, có năm đến muộn; lượng mưa có năm ít, năm nhiều dễ gây ra hạn hán, lũ lụt

Câu 2.

Những tác động tiêu cực của đô thị hóa tự phát ở đới nóng tác động tới môi trường và đời sống con người là:

- Đối với đời sống người dân:

- + Thiếu điện, nước và tiện nghi sinh hoạt.
- + Dịch bệnh dễ phát sinh và lây lan.
- + Thiếu việc làm và thất nghiệp.

- Đối với môi trường:

- + Rác thải và nước thải sinh hoạt làm ô nhiễm nước, không khí.
- + Không khí bị ô nhiễm.
- + Một số khu nhà lụp xụp, thiếu tiện nghi sinh hoạt, làm xấu cảnh quan đô thị.

Đề thi học kì 1 Địa lý lớp 7 năm 2021 - Đề số 2**Phần trắc nghiệm (5 điểm)**

Câu 1. Nhân tố tác động đến sự mở rộng phạm vi phân bố dân cư trên Trái Đất là:

- A. tài nguyên thiên nhiên.
- B. tiến bộ khoa học kĩ thuật.
- C. sự gia tăng dân số.
- D. chính sách phân bố dân cư.

Câu 2. Quần cư thành thị không có đặc điểm:

- A. Phổ biến lối sống thành thị.
- B. Hoạt động kinh tế công nghiệp, dịch vụ.
- C. Hoạt động kinh tế chủ yếu là nông nghiệp.
- D. Nhà cửa tập trung với mật độ cao.

Câu 3. Ở các vùng cửa sông, ven biển thường có loại rừng:

- A. Rừng ngập mặn
- B. Rừng rậm xanh quanh năm
- C. Rừng thưa và xa van
- D. Rừng rậm nhiệt đới

Câu 4. Thiên nhiên môi trường nhiệt đới chủ yếu thay đổi theo:

- A. vĩ độ và độ cao địa hình.
- B. vĩ độ và theo mùa.
- C. bắc – nam và đông – tây.
- D. đông – tây và theo mùa.

Câu 5. Môi trường nhiệt đới gió mùa phân bố điển hình ở khu vực:

- A. Nam Á, Đông Nam Á
- B. Nam Á, Đông Á
- C. Tây Nam Á, Nam Á.
- D. Bắc Á, Tây Phi.

Câu 6. Hạn chế của khí hậu nóng ẩm đối với sản xuất nông nghiệp là:

- A. động đất, núi lửa thường xuyên xảy ra.
- B. sương muối, giá rét, nhiều nơi có tuyến roi.
- C. hạn hán, thiếu nước nghiêm trọng vào mùa khô.
- D. sâu bệnh dễ phát triển, gây hại cho cây trồng.

Câu 7. Nguyên nhân nền kinh tế các nước thuộc khu vực đới nóng còn chậm phát triển là do:

- A. tài nguyên thiên nhiên nghèo nàn.

- B. trình độ lao động còn thấp.
- C. nhiều năm dài bị thực dân xâm chiếm.
- D. điều kiện khí hậu khắc nghiệt.

Câu 8. Các nước phát triển ở ôn đới nền nông nghiệp không có đặc điểm:

- A. Sản xuất chuyên môn hóa với qui mô lớn.
- B. Xây dựng các trang trại và hợp tác xã hiện đại.
- C. Áp dụng rộng rãi các thành tựu khoa học – kỹ thuật.
- D. Tổ chức chặt chẽ theo kiểu công nghiệp.

Câu 9. Trong các hoang mạc thường:

- A. Lượng mưa rất lớn nhưng phân bố không đều.
- B. Lượng bốc hơi rất thấp do nhiệt độ rất cao.
- C. Biên độ nhiệt trong ngày và trong năm rất lớn.
- D. Biên độ nhiệt trong ngày và trong năm rất nhỏ.

Câu 10. Biến đổi khí hậu toàn cầu gây hậu quả lớn nhất ở vùng đới lạnh là:

- A. băng tan ở hai cực.
- B. mưa axit.
- C. bão tuyết.
- D. khí hậu khắc nghiệt.

Phần tự luận

Câu 1 (2 điểm). Trình bày sự khác nhau cơ bản giữa quần cư đô thị và quần cư nông thôn?

Câu 2 (3 điểm).

a) Nêu đặc điểm chung của khí hậu hoang mạc và so sánh sự khác nhau về chế độ nhiệt của hoang mạc ở đới nóng và đới ôn hòa?

b) Thực vật và động vật ở hoang mạc thích nghi với môi trường khắc nghiệt, khô hạn như thế nào?

Đáp án đề thi môn Địa lý lớp 7 học kì 1 năm 2021 (Đề số 2)

Phần trắc nghiệm

1-B 2-C 3-A 4-B 5-A

6-D 7-C 8-B 9-C 10-A

Phần tự luận

Câu 1.

- Khác nhau về mật độ dân cư: Ở nông thôn mật độ dân số thấp; ở thành thị mật độ dân số cao.

- Khác nhau về hình thức tổ chức sinh sống: Ở nông thôn sống thành làng mạc; ở đô thị sống thành phố xá.

- Khác nhau về hoạt động kinh tế chủ yếu: Ở nông thôn sống dựa vào nông nghiệp; ở đô thị dựa vào công nghiệp và dịch vụ.

Câu 2.

a)

- Đặc điểm chung của khí hậu hoang mạc: Lượng mưa rất ít, biên độ nhiệt năm rất lớn.

- So sánh sự khác nhau về chế độ nhiệt của hoang mạc ở đới nóng và đới ôn hòa.

+ Hoang mạc ở đới nóng: Biên độ nhiệt năm cao nhưng có mùa đông ẩm áp (nhiệt độ trung bình trên 10°C), mùa hạ rất nóng (trên 36°C).

+ Hoang mạc đới ôn hòa: Biên độ nhiệt năm rất cao nhưng có mùa hạ không quá nóng (khoảng 20°C) và mùa đông rất lạnh (đến -24°C).

b)

Các đặc điểm của thực vật và động vật ở hoang mạc thích nghi với môi trường khắc nghiệt, khô hạn là:

- Tự hạn chế sự mất nước.

- Tăng cường dự trữ nước, dự trữ chất dinh dưỡng trong cơ thể.